

Số: 27 /TTr-HĐQT

Thanh Hoá, ngày 23 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Vv: Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 15/4/2025 của HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần cấp nước Thanh Hóa đã được “Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA)” kiểm toán năm 2024, bao gồm:

1. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024 (Mẫu số B01-DN);
2. Báo cáo kết quả HĐKD năm 2024 (Mẫu số B02-DN);
3. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2024 (Mẫu số B03-DN).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính./.

(Có các mẫu số B01-DN; B02-DN; B03-DN kèm theo)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Thế Sơn

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND


TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		96.516.546.779	117.637.048.882
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	45.366.481.134	67.904.368.603
1. Tiền	111		2.653.134.818	3.022.841.873
2. Các khoản tương đương tiền	112		42.713.346.316	64.881.526.730
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	1.772.344.587
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	1.772.344.587
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.537.099.565	24.804.277.946
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	27.680.797.147	29.016.514.459
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		582.952.000	795.368.690
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.3	22.161.382.353	22.184.141.271
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.4	(22.888.031.935)	(27.191.746.474)
IV. Hàng tồn kho	140		19.634.617.582	22.600.339.324
1. Hàng tồn kho	141	V.5	22.051.345.401	22.600.339.324
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.416.727.819)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.978.348.498	555.718.422
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		221.653.344	464.905.715
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.11a	3.756.695.154	90.812.707
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		596.097.837.043	574.646.360.522
I. Tài sản cố định	220		559.065.563.047	554.738.661.943
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	558.682.296.365	554.701.795.261
- Nguyên giá	222		1.494.561.551.741	1.435.053.586.925
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(935.879.255.376)	(880.351.791.664)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.7	383.266.682	36.866.682
- Nguyên giá	228		952.621.550	572.621.550
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(569.354.868)	(535.754.868)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		19.634.749.851	6.967.476.024
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8	19.634.749.851	6.967.476.024
III. Tài sản dài hạn khác	260		17.397.524.145	12.940.222.555
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	17.397.524.145	12.940.222.555
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		692.614.383.822	692.283.409.404

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		265.396.043.581	286.778.498.314
I. Nợ ngắn hạn	310		140.096.143.059	139.641.939.792
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	36.329.619.951	28.940.547.470
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		347.830.071	8.040.677.766
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11b	2.455.519.713	5.112.143.854
4. Phải trả người lao động	314		19.535.863.013	19.146.567.657
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12a	11.686.629.950	6.025.096.751
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	41.935.705.297	39.686.406.137
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14a	21.836.658.000	23.974.703.952
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		5.968.317.064	8.715.796.205
II. Nợ dài hạn	330		125.299.900.522	147.136.558.522
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.12b	2.418.000.000	2.418.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14b	122.881.900.522	144.718.558.522
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		427.218.340.241	405.504.911.090
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	427.218.340.241	405.504.911.090
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		329.954.110.000	329.954.110.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		329.954.110.000	329.954.110.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		35.117.230.089	27.981.894.030
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		62.147.000.152	47.568.907.060
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối của năm nay	421b		62.147.000.152	47.568.907.060
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		692.614.383.822	692.283.409.404


Đặng Thị Tiệp
Người lập biểu

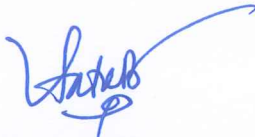

Nguyễn Thị Nga
Kê toán trưởng



Nguyễn Ngọc Cần
Tổng Giám đốc
Ngày 14 tháng 03 năm 2025


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	456.084.144.257	428.501.285.107
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		456.084.144.257	428.501.285.107
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	313.566.204.501	285.851.980.573
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		142.517.939.756	142.649.304.534
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.304.215.763	2.976.678.926
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	9.822.802.508	13.456.984.200
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		9.822.802.508	13.456.984.200
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5a	39.072.858.488	40.669.417.978
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5b	27.132.841.938	31.098.550.698
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		67.793.652.585	60.401.030.584
11. Thu nhập khác	31	VI.6	11.297.318.283	330.640.000
12. Chi phí khác	32		9.590.789.377	122.303.113
13. Lợi nhuận khác	40		1.706.528.906	208.336.887
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		69.500.181.491	60.609.367.471
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7	7.353.181.339	13.040.460.411
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		62.147.000.152	47.568.907.060
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	1.601	1.225
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	1.601	1.225


Đặng Thị Tien
Người lập biểu


Nguyễn Thị Nga
Kê toán trưởng


Nguyễn Ngọc Cần
Tổng Giám đốc
Ngày 14 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu	01	513.763.287.527	485.746.894.277
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(213.975.362.591)	(194.452.206.050)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(107.013.769.700)	(102.922.969.200)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	(10.039.019.738)	(13.502.408.951)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(13.406.629.987)	(12.114.742.889)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	8.342.147.857	11.366.729.934
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(73.594.893.724)	(69.659.484.630)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	104.075.759.644	104.461.812.491
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(72.555.238.643)	(37.116.316.540)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	(1.101.274.771)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	1.772.344.587	19.808.397.652
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.442.185.837	3.128.896.071
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(69.340.708.219)	(15.280.297.588)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền trả nợ gốc vay	34	(23.974.703.952)	(26.112.749.896)
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(33.298.234.942)	(29.913.946.593)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(57.272.938.894)	(56.026.696.489)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(22.537.887.469)	33.154.818.414
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	67.904.368.603	34.749.550.189
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	45.366.481.134	67.904.368.603




Đặng Thị Tien
Người lập biểu



Nguyễn Thị Nga
Kế toán trưởng




Nguyễn Ngọc Căn
Tổng Giám đốc
Ngày 14 tháng 03 năm 2025

Số: 28 /TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024; Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024, đã được kiểm toán;
- Căn cứ Kế hoạch SXKD của công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa năm 2025.

Hội đồng quản trị công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa trình Đại hội đồng cổ đông Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2025, bao gồm các nội dung khái quát như sau:

1. Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa:

Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2024: 329.954.110.000 đồng

- Vốn cổ đông khác 120.030.400.000 đồng bằng 36,38% vốn điều lệ.
- Vốn Nhà nước 209.923.710.000 đồng bằng 63,62% vốn điều lệ.

2. Về phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2024

2.1. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

a) Lợi nhuận và lợi nhuận sau thuế thu nhập:

- Lợi nhuận trước thuế: 69.500.181.491 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 7.353.181.339 đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập: 62.147.000.152 đồng

b) Trích các quỹ theo quy định của điều lệ:

Trích quỹ đầu tư phát triển và khen thưởng phúc lợi = 18.644.100.046 đồng:

- Quỹ đầu tư phát triển: 62.147.000.152 đồng x 15% = 9.322.050.023 đồng;
- Quỹ k/thưởng phúc lợi: 62.147.000.152 đồng x 15% = 9.322.050.023 đồng;

2.2. Phân chia cổ tức cho các cổ đông (lợi nhuận còn lại):

(Lợi nhuận còn lại: 62.147.000.152 - 18.644.100.046 đ = 43.502.900.106 đồng)

- Cổ đông Nhà nước được hưởng lợi tức (63,62%): 27.676.545.047 đồng;
- Cổ đông khác được hưởng lợi tức (36,38%): 15.826.355.059 đồng;

(Tỷ lệ cổ tức năm 2024: 13,18 %).



3. Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2025:

Vốn điều lệ : 329.954.110.000 đồng

- Vốn cổ đông khác 120.030.400.000 đồng bằng 36,38% vốn điều lệ.
- Vốn Nhà nước 209.923.710.000 đồng bằng 63,62% vốn điều lệ.

3.1. Dự kiến Kết quả hoạt động SXKD năm 2025

- a) Doanh thu và thu nhập (Kế hoạch SXKD): 462.069.226.737 đồng
- b) Kết quả hoạt động (Kế hoạch SXKD): Lãi 61.000.000.000 đồng

3.2. Dự kiến Phân phối lợi nhuận năm 2025

- a) Lợi nhuận và lợi nhuận sau thuế thu nhập:

- Lợi nhuận trước thuế: 61.000.000.000 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 6.500.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 54.500.000.000 đồng

- b) Trích các quỹ theo quy định của điều lệ công ty:

Trích quỹ đầu tư phát triển và khen thưởng phúc lợi: 16.350.000.000 đồng

Trong đó:

- Quỹ đầu tư phát triển: $54.500.000.000 \text{ đ} \times 15\% = 8.175.000.000 \text{ đồng}$
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: $54.500.000.000 \text{ đ} \times 15\% = 8.175.000.000 \text{ đồng}$

Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức:

Lợi nhuận còn lại: $54.500.000.000 \text{ đ} - 16.350.000.000 \text{ đ} = 38.150.000.000 \text{ đồng}$

3.3. Dự kiến Phân chia cổ tức cho các cổ đông (38.150.000.000 đồng)

Tỷ lệ cổ tức năm 2025: $38.150.000.000 \text{ đ} : 329.954.110.000 \text{ đ} = 11,56 \%$.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Thế Sơn

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị đề xuất với Đại hội đồng cổ đông tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;
- Việc kiểm toán phải tuân thủ các quy định của Chuẩn mực Kế toán, Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS);



- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, chất lượng, tiến độ kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí nêu trên, Hội đồng quản trị đã kiểm tra, đánh giá năng lực 03 đơn vị kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế.

Sau khi đánh giá các đơn vị kiểm toán này, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất đơn vị kiểm toán sau đây là đơn vị thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2025:

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế đã được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 theo Quyết định số 1261/QĐ-UBCK ngày 19/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước và công văn số 1029/UBCK-QLCB ngày 28/02/2025 về việc tăng 01 kiểm toán viên của ICPA.

(Kèm theo Danh sách 27 Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025).

Kính đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Thế Sơn

Số: 30/TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần cấp nước Thanh Hóa được ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 21/07/2021 của Hội đồng quản trị công ty;

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thảo luận về mức tiền lương và thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và thư ký công ty, cụ thể như sau:

1. Về tiền lương

a) Tiền lương của người Quản lý chuyên trách Công ty, bao gồm: (Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên chuyên trách; Tổng Giám đốc, các Phó tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty). Thực hiện theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

b) Các thành viên Ban kiểm soát (kiêm nhiệm); Thư ký công ty hưởng lương theo phương án phân phối tiền lương của người lao động năm 2025 do công ty quy định.

2. Mức thù lao:

a) Thành viên Hội đồng quản trị:

- Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đ/người/tháng
- Tiền Thù lao một năm của thành viên HĐQT không chuyên trách là:
 $4 \text{ người} \times 3.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 144.000.000 \text{ đ}$



(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn)

b) Thành viên Ban kiểm soát

- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 2.000.000đ/người/tháng
- Tiền thù lao 1 năm của thành viên BKS không chuyên trách là:

$$2 \text{ người} \times 2.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 48.000.000 \text{ đ}$$

(Bằng chữ: Bốn mươi tám triệu đồng chẵn)

c) Tổng mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS công ty năm 2025 là:

$$144.000.000 \text{ đ} + 48.000.000 \text{ đ} = 192.000.000 \text{ đ}$$

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; Ban TGD;
- BKS;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP QUỐC
THANH HÓA

Lê Thế Sơn

19549.C.T.C.P
GT
HÂN
LƯU
C
I HÓA
T. THANH HÓA

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31 /TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Thông qua sửa đổi Điều lệ
Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội thông qua Dự thảo sửa đổi Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa (Dự thảo kèm theo).

Toàn văn Dự thảo sửa đổi Điều lệ đã được đăng tại địa chỉ website của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa (www.capnuocthanhhhoa.vn)

Điều lệ mới được Đại hội đồng cổ đông thông qua, sẽ có hiệu lực từ ngày 16/6/2025 và thay thế cho Điều lệ hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BTGD;
- BKS;
- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Thế Sơn

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa;
Căn cứ Quyết định số: /QĐ-HĐQT ngày /5/2025 của Hội đồng quản trị
về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa tiến hành họp
thường niên năm 2025 để tổng kết hoạt động năm 2024 và trình, thảo luận, thông qua
một số vấn đề thuộc thẩm quyền gồm:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban Điều hành;
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025;
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024;
4. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024, tỉ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2025;
5. Mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025;
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán, báo cáo tài chính năm 2025;
7. Phương án nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030;
8. Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
THỐNG NHẤT QUYẾT NGHỊ**

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban Điều hành;
2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và chương trình công tác năm 2025.
3. Thông qua Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm:
 - Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024.
 - Báo cáo kết quả HĐKD năm 2024.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2024.
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024; Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2025 theo đề nghị của HĐQT như sau:
 - Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2024 là: 62.147.000.152 đồng, trích:
 - + Quỹ đầu tư phát triển 15% : 9.322.050.023 đồng



- + Quỹ khen thưởng phúc lợi 15%: 9.322.050.023 đồng
- + Phân chia cổ tức bằng tiền 70%: 43.502.990.106 đồng
- + Tỷ lệ cổ tức năm 2024: 13,18 % / mệnh giá
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2025: 11,56 % / mệnh giá.

6. Thông qua mức chi trả tiền lương, tiền thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2025 (Theo tờ trình số 174/TTr-HĐQT ngày 17/4/2025 về việc thông qua tiền lương, tiền thưởng thù lao HĐQT, BKS).

- Tiền lương của cán bộ quản lý chuyên trách bao gồm: (Chủ tịch HĐQT; thành viên HĐQT; Tổng giám đốc; các Phó Tổng giám đốc; Trưởng Ban kiểm soát và Kế toán trưởng công ty) thực hiện theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

- Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao thành viên BKS không chuyên trách: 2.000.000 đồng/người/tháng.

7. Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025: Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế.

8. Thống nhất sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;

9. Thông qua kết quả bầu cử HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 với kết quả như sau:

9.1. Thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông/bà có tên sau:

- 1) Ông Lê Thế Sơn
- 2) Ông Phạm Văn Tú
- 3) Ông Lê Sỹ Len
- 4) Ông Lê Trung Hiếu
- 5) Ông Lê Văn Quý

9.2. Thành viên Ban kiểm soát gồm các ông/bà có tên sau:

- 1) Ông Vũ Văn Hà
- 2) Bà Trịnh Thị Huyền
- 3) Bà Mai Thanh Thương

10. Tổ chức thực hiện:

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 6 năm 2024.

- Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- SGDCKHN;
- UBND Tỉnh Thanh Hóa;
- HĐQT, BKS;
- Lưu văn thư, văn kiện ĐHĐCĐ.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Lê Thế Sơn



Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2025 – 2030 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025, CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Điều 1. Mục tiêu

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, bình đẳng và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định và hiệu quả trong hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (viết tắt là *HDQT*) và Ban kiểm soát (viết tắt là *BKS*) Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thực hiện theo quy chế này.
2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Theo quy định tại Điều lệ công ty, số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 (năm) thành viên.
2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- b. Người không phải là cổ đông thì phải tốt nghiệp đại học trở lên, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty;
- c. Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty con/công ty liên kết của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;
- d. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình với Tổng giám đốc và Người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 theo quy định tại Điều lệ công ty là ba (03) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 (năm) năm; các thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm soát:

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

b. Có đạo đức nghề nghiệp;

c. Có trình độ từ Đại học trở lên;

d. Thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với Người quản lý của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;

e. Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên công ty con của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa; hoặc là nhân viên của doanh nghiệp mà Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa là Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành hoặc Cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

f. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam;

g. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa; không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa trong 3 (ba) năm liền trước đó. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

h. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm chính, có hiểu biết pháp luật;

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị. Số ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm:

a. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị;

b. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị;

c. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông/nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Chủ tọa hoặc cổ đông/nhóm cổ đông khác đề cử.

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban kiểm soát. Số ứng cử viên mà mỗi cổ đông/nhóm cổ đông có

quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm:

a. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên vào Ban kiểm soát;

b. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên vào Ban kiểm soát;

c. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên vào Ban kiểm soát.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông/nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Chủ tọa hoặc cổ đông khác đề cử.

Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bao gồm:

a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát (theo mẫu);

b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu);

c. Bản sao CMTND/CCCD/CC, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

d. Giấy ủy quyền hoặc biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử)

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông/nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Điều 9. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu;

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thông qua;

***Ví dụ:** Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên và Ban kiểm soát là 03 thành viên.*

Cổ đông A có tổng số phiếu bầu tương ứng cho thành viên Hội đồng quản trị là: 5.000 phiếu cho 05 ứng cử viên Hội đồng quản trị;

Cổ đông A có tổng số phiếu bầu tương ứng cho thành viên Ban kiểm soát là: 3.000 phiếu cho 03 ứng cử viên Ban kiểm soát.

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 10. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo các quy định tại Quy chế này;

b. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

2. Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký đại hội;

g. Cùng chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Ban kiểm phiếu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 11. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa nhiệm kỳ 2025-2030 do Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa phát hành, được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị và 01 phiếu bầu Ban kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông, đồng ý bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông, nếu không đồng ý bầu cho ứng cử viên nào thì viết số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

c. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;

d. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đó (*Bảng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu*).

3. Phiếu hợp lệ khi đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (*Bảng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu*);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa phát hành hoặc không có dấu của Công ty;

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa; bổ sung các nội dung không theo quy định (*Trường hợp viết sai thì đổi lại phiếu khác*);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 12. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu;

2. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

3. Các cổ đông chỉ được bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát;

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị: Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

2. Đối với thành viên Ban kiểm soát: Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên có số phiếu bầu bằng nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát, thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng cử viên đó không phải là cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

4. Nếu bầu cử không đủ số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

5. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc đề khuyết thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung sau đây:
 - a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - b. Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
 - d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
 - e. Kết quả bầu cử;
 - f. Chữ ký của thành viên Ban kiểm phiếu;
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 15. Quyền chất vấn

Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 16. Hiệu lực của Quy chế

1. Quy chế này được áp dụng cho việc đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;
2. Cổ đông, nhóm cổ đông, ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này;
3. Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ (2025-2030)

(Kèm theo: Phụ lục hướng dẫn bầu thành viên HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT)

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN

Lê Sỹ Len

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2025-2030 THEO PHƯƠNG THỨC DÒN PHIẾU

*(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2025 -2030 của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa)*

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu Hồng: bầu thành viên Hội đồng quản trị.
- Phiếu màu Xanh: bầu thành viên Ban kiểm soát.

2. Bỏ phiếu:

- Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị (đối với phiếu bầu Hội đồng quản trị) hoặc BAN KIỂM SOÁT (đối với phiếu bầu BAN KIỂM SOÁT). Cổ đông dùng số phiếu bầu của mình ghi vào ô chọn cho người mà mình tín nhiệm cạnh danh sách tên của từng ứng cử viên và bỏ phiếu bầu vào Thùng phiếu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu khác.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phiếu sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát. Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

Ví dụ 1: Cổ đông A có 1000 cổ phần, số ứng cử viên được bầu vào Hội đồng quản trị là 05, như vậy số phiếu bầu của cổ đông A là:

$$1.000 \text{ cổ phần} \times 5 = 5.000 \text{ Phiếu bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông A dồn hết 5.000 phiếu bầu của mình cho 01 ứng cử viên Hội đồng quản trị

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	5.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông A chia đều 5.000 phiếu bầu của mình cho 5 ứng cử viên Hội đồng quản trị (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1000

2. Ứng viên 2	1000
3. Ứng viên 3	1000
4. Ứng viên 4	1000
5. Ứng viên 5	1000
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông A chia nhỏ 5.000 phiếu bầu của mình 5 ứng cử viên Hội đồng quản trị (nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.500
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	500
Tổng số phiếu bầu	5.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Việc bầu thành viên BAN KIỂM SOÁT: Cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên Hội đồng quản trị chỉ khác về số lượng thành viên.



Số: 32 /TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 05 năm 2025

ĐỀ ÁN NHÂN SỰ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA
Nhiệm kỳ 2025 - 2030

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty đối với công ty đại chúng.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa.

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT về việc triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Để chuẩn bị nguồn cán bộ tham gia bộ máy quản lý, điều hành Công ty. Hội đồng quản trị báo cáo, dự kiến nguồn nhân sự để tổ chức Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. Báo cáo nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1. Hội đồng quản trị đương nhiệm

TT	Họ và tên	Chức vụ công tác hiện nay	Ghi chú
1	Lê Thế Sơn	Chủ tịch HĐQT	Đại diện 82,09% vốn chủ sở hữu; bằng 52,23% vốn điều lệ
2	Phạm Văn Tú	Phó Chủ tịch HĐQT	Được bầu từ các cổ đông nắm giữ 20,86% vốn điều lệ
3	Nguyễn Ngọc Cần	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Đã chuyển phần đại diện vốn Nhà nước sang ông Lê Thế Sơn
4	Lê Sỹ Len	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Đại diện 17,91% vốn chủ sở hữu; bằng 11,39% vốn điều lệ
5	Lê Văn Quý	Thành viên HĐQT, Chủ tịch CĐCS, Trưởng phòng TCCB	Được bầu từ các cổ đông nắm giữ 15,52% vốn điều lệ

2. Ban kiểm soát đương nhiệm

STT	Họ và tên	Chức vụ công tác hiện nay	Ghi chú
1	Lê Thị Hà	Trưởng ban kiểm soát	Trưởng ban kiểm soát
2	Trịnh Thị Huyền	P.Trưởng phòng KHVT	Thành viên ban kiểm soát
3	Nguyễn Công Khanh	Thành viên ban kiểm soát	Thành viên ban kiểm soát

II. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát:

1. Hội đồng quản trị

Hoạt động của Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng luật pháp và Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết, quyết định đã ban hành.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ, đưa ra các giải pháp pháp kịp thời để đảm bảo hoạt động điều hành có hiệu quả của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các chiến lược, kế hoạch, Nghị quyết của HĐQT và trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty. Thực hiện kiểm tra kiểm soát tính tuân thủ các qui định của pháp luật, các qui chế quản trị nội bộ của Công ty trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

2. Ban kiểm soát

Thực hiện chức năng giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp giao ban tháng do Tổng Giám đốc Công ty chủ trì, và một số cuộc họp HĐQT nắm bắt việc quản lý, điều hành của HĐQT, ban Tổng Giám đốc Ban kiểm soát đã tiến hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch đáp ứng yêu cầu kiểm soát hoạt động của Công ty.

Trong nhiệm kỳ 2020-2025 Ban kiểm soát đã tuân thủ qui định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. Dự kiến nguồn nhân sự HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, BTV Đảng ủy công ty họp thống nhất giới thiệu nguồn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 là: 05 người

a, Nguồn nhân sự đề nghị chủ sở hữu giao quản lý phần vốn Nhà nước để bầu vào Hội đồng quản trị và giữ các chức vụ lãnh đạo Công ty là: 02 người.

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Dự kiến Đại diện vốn chủ sở hữu
1	Lê Thế Sơn	Thạc sỹ kinh tế	Chủ tịch HĐQT	Đại diện 82,09% vốn chủ sở hữu; bằng 52,23% vốn điều lệ

2	Lê Trung Hiếu	Thạc sỹ kinh tế chính trị	Thành viên HĐQT	Đại diện 17,91% vốn chủ sở hữu; bằng 11,39% vốn điều lệ
---	---------------	------------------------------	--------------------	---

b, Ba thành viên còn lại gồm:

- 01 thành viên dự kiến Người đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty giới thiệu
- 01 thành viên hiện đang nắm giữ 20,86% vốn điều lệ và dự kiến chức danh phó Chủ tịch HĐQT.
- 01 thành viên được giới thiệu từ các cổ đông khác hiện đang nắm giữ 15,52% vốn điều lệ.

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 là: 03 người

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ công tác hiện nay	Dự kiến chức danh BKS
1	Vũ Văn Hà	05/7/1983	Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành tài chính, ngân hàng	Chánh Văn phòng công ty	Trưởng ban kiểm soát
2	Trịnh Thị Huyền	19/6/1971	Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành kế toán	Phó trưởng phòng Kế hoạch-Vật tư	Thành viên ban kiểm soát
3	Mai Thanh Thương	08/12/1993	Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành kế toán	Nhân viên phòng KTTH, Chi nhánh cấp nước Nam TP	Thành viên ban kiểm soát

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, Hội đồng Quản trị công ty họp thống nhất giới thiệu nguồn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 là: 05 người

a, Nguồn nhân sự đề nghị chủ sở hữu giao quản lý phần vốn Nhà nước để bầu vào Hội đồng quản trị và giữ các chức vụ lãnh đạo Công ty là: 02 người.

TT	Họ và tên	Chức vụ công tác hiện nay	Dự kiến Chức danh HĐQT	Dự kiến Đại diện vốn chủ sở hữu
1	Lê Thế Sơn	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	Đại diện 82,09% vốn chủ sở hữu; bằng 52,23% vốn điều lệ
2	Lê Trung Hiếu	Phó Tổng giám đốc công ty	Thành viên HĐQT	Đại diện 17,91% vốn chủ sở hữu; bằng 11,39% vốn điều lệ

b, Ba thành viên còn lại gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ công tác hiện nay	Dự kiến chức danh HĐQT	Ghi chú
1	Phạm Văn Tú	Phó Chủ tịch HĐQT	Phó Chủ tịch HĐQT	Cổ đông nắm giữ 20,86% vốn điều lệ
2	Lê Sỹ Len	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT	Dự kiến HĐQT đương nhiệm giới thiệu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025
Công ty CP cấp nước Thanh Hóa

Tên cổ đông:.....

Số CMND/CCCD:.....Cấp ngày.....Tại.....

Địa chỉ:.....

Tổng số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 20/5/2025):.....cổ phần
(Số cổ phần bằng chữ:.....)

Tôi đã nhận được đầy đủ thông tin về phiên họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty. Bằng văn bản này, tôi:

Ủy quyền cho:

Ông (bà):.....

Số CMND/CCCDCấp ngày.....Tại.....

Địa chỉ:.....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa để biểu quyết các vấn đề thuộc quyền của ĐHĐCĐ với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện (ủy quyền không có giá trị nhận thay cổ tức)

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Địa chỉ: Số 99 Mật Sơn - Phường Đông vệ - Thành phố Thanh Hóa

Tel: 02373 852 966; Website: capnuocthanhhoa.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TÊN CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ỦY QUYỀN :	
MÃ CỔ ĐÔNG :	SỐ:
SỐ CP BIỂU QUYẾT:	CỔ PHẦN

Kính đề nghị quý Cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) và ô tương ứng:

TT	Nội dung biểu quyết	Ý kiến của cổ đông		
1	Thông qua Bầu đoàn thủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu, Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
2	Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và phương hướng SXKD năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
3	Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và chương trình công tác năm 2025	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
4	Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
5	Thông qua Đề án nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
6	Thông qua tờ trình báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
7	Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2025	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
8	Thông qua Mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
9	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
10	Thông qua Tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến
11	Thông qua Nghị quyết Đại hội	<input type="checkbox"/> Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không Đồng ý	<input type="checkbox"/> Không có ý kiến

Chữ ký xác nhận của cổ đông
(Ký và ghi rõ đầy đủ họ, tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

**ĐỀ CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA**

Tên tổ chức/cá nhân:

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là:

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần
Cấp nước Thanh Hóa cho tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMTND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là:

Làm ứng cử viên tham gia vào..... Công ty cổ phần Cấp
nước Thanh Hóa nhiệm kỳ năm 2025 – 2030 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ
đông thường niên ngày 16/6/2025.

Trân trọng cảm ơn!

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đạt tỷ lệ tối thiểu 10% mới được đề cử theo quy định của Luật doanh nghiệp
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 16h00 ngày 13/6/2025 về địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa số 99 Mật Sơn, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát
Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa)*

1. Họ và tên:
 2. Giới tính:
 3. Ngày sinh:
 4. Nơi sinh:
 5. Căn cước công dân số:
Cấp tại: ngày:
 6. Quốc tịch:
 7. Dân tộc:
 8. Địa chỉ thường trú:
 9. Số điện thoại:
 10. Địa chỉ email:
 11. Trình độ chuyên môn:
 12. Quá trình công tác:
Từ đến
 13. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa:
 14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 15. Số lượng cổ phần nắm giữ: chiếm% vốn điều lệ, trong đó:
 - Đại diện Nhà nước/cổ đông chiến lược sở hữu:
 - Cá nhân sở hữu: chiếm% vốn điều lệ
 16. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
 17. Danh sách người liên quan của người khai:
 18. Lợi ích liên quan đến công ty đại chúng (nếu có):
 19. Quyền lợi với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.
- Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát.

....., ngày.....tháng.....năm2025

Người k hai
(ký, ghi rõ họ tên)